

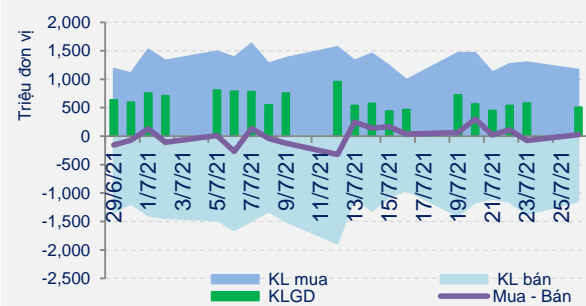
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 26/7/2021

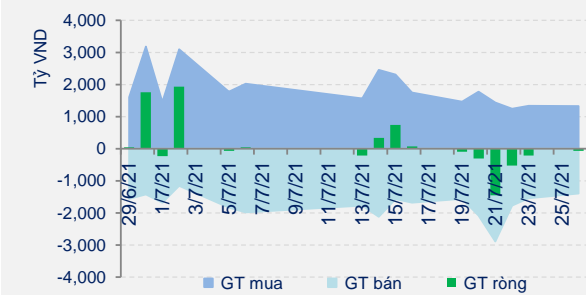
Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,272.71	302.88
% Thay đổi	↑ 0.31%	↑ 0.37%
KLGD (CP)	509,546,670	75,255,858
GTGD (tỷ đồng)	16,227.85	1,718.18
Tổng cung (CP)	1,141,922,000	126,385,300
Tổng cầu (CP)	1,169,005,100	118,547,600

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	31,492,900	579,625
KL mua (CP)	28,582,048	520,800
GT mua (tỷ đồng)	1,327.58	9.78
GT bán (tỷ đồng)	1,398.27	17.19
GT ròng (tỷ đồng)	(70.69)	(7.41)

Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 3.39%	22.3	3.3	5.0%
Công nghiệp	↑ 1.04%	17.8	2.5	7.8%
Dầu khí	↓ -0.12%	24.2	1.8	1.8%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -0.11%	-	8.4	4.2%
Dược phẩm và Y tế	↑ 1.12%	16.0	2.4	0.3%
Hàng Tiêu dùng	↑ 1.02%	19.5	4.1	9.2%
Ngân hàng	↓ -1.22%	11.6	2.3	23.8%
Nguyên vật liệu	↑ 1.30%	14.1	2.2	17.9%
Tài chính	↑ 1.11%	18.5	3.3	28.4%
Tiền ịch Cộng đồng	↑ 0.37%	14.3	2.5	1.7%
VN - Index	↑ 0.31%	16.8	3.0	
HNX - Index	↑ 0.37%	16.6	3.7	

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường hồi phục nhẹ trong phiên đầu tuần với thanh khoản suy giảm. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 3,88 điểm (+0,31%) lên 1.272,71 điểm; HNX-Index tăng 1,11 điểm (+0,37%) lên 302,88 điểm. Khối lượng khớp lệnh trên hai sàn suy giảm so với phiên trước đó và thấp hơn mức trung bình 20 phiên với 532 triệu cổ phiếu tương ứng với giá trị khớp lệnh đạt 15.705 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tích cực với 306 mã tăng, 104 mã tham chiếu, 281 mã giảm. Thị trường giảm điểm trong phần lớn thời gian phiên hôm nay, nhưng lực cầu gia tăng từ khoảng giữa phiên chiều giúp các chỉ số kết phiên trong sắc xanh nhẹ. Nhóm bất động sản giúp kéo thị trường với hai trụ cột VHM (+1,9%) và NVL (+4,4%) là những mã đứng đầu nhóm cổ phiếu đóng góp tăng với 3,592 điểm. Ở chiều ngược lại, nhóm cổ phiếu ngành ngân hàng tiếp tục diễn biến tiêu cực khi góp đến 9 cái tên trong top 10 cổ phiếu đóng góp giảm, trong đó VPB (-3,1%) là mã dẫn đầu nhóm giảm với mức giảm 1,194 điểm trên VN-Index. Trong rổ VN30, bên mua chiếm được ưu thế với 16 mã tăng, 12 mã giảm và 2 mã đứng giá. Dẫn đầu sắc xanh là NVL (+4,4%) khi tăng hơn 4%, FPT (+3,5%) nối tiếp theo sau khi tăng trên 3%, PDR (+2,1%) và KDH (+2%) là 2 mã tăng từ 2% trở lên, trong khi đó SBT (+1,9%), VHM (+1,9%), MSN (+1,8%), VNM (+1,5%) và REE (+1%) tăng từ 1% trở lên. Ở chiều ngược lại, VPB (-3,1%) là mã giảm mạnh nhất nhóm khi mất hơn 3%, tiếp theo là MBB (-2%). Bộ đôi HAG (-2,4%) và HNG (-2,1%) thoát khỏi trạng thái kịch sàn trong phiên chiều với lực mua xuất hiện trở lại.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

VN-Index hồi phục nhẹ (+0,31%) với thanh khoản suy giảm so với phiên trước đó và tiếp tục thấp hơn mức trung bình 20 phiên cho thấy lực cầu mua lên là chưa thực sự mạnh, một bộ phận nhà đầu tư vẫn đang thận trọng với diễn biến thị trường. Vn-Index như đã nhận định trong các phiên trước vẫn đang trong nhịp hồi phục kỹ thuật với nền tảng thanh khoản thấp, điều thường thấy sau một nhịp điều chỉnh mạnh. Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 27/7, thị trường có thể sẽ tiếp tục hồi phục với target là ngưỡng kháng cự vừa mang tính tâm lý lẫn kỹ thuật quanh 1.300 điểm. Nhà đầu tư đã bắt đáy với tỷ trọng cổ phiếu ở mức trung bình trong phiên 19/7 khi thị trường điều chỉnh về quanh ngưỡng 1.260 điểm nên tiếp tục quan sát thị trường trong phiên tới và có thể canh chốt lời nếu VN-Index tiến vào vùng kháng cự trong khoảng 1.300-1325 điểm.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 26/7/2021

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giảm điểm trong phần lờn thời gian phiên giao dịch, với mức thấp nhất trong phiên tại 1.254,57 điểm. Nhưng từ khoảng 13h30 trở đi, lực cầu gia tăng giúp chỉ số lấy lại sắc xanh, với mức cao nhất trong phiên tại 1.277,33 điểm. Kết phiên, VN-Index tăng 3,88 điểm (+0,31%) lên 1.272,71 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VHM tăng 2.000 đồng, NVL tăng 4.500 đồng, GVR tăng 1.500 đồng. Ở chiều ngược lại, VPB giảm 1.800 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giảm điểm trong phần lớn thời gian phiên giao dịch, với mức thấp nhất trong phiên tại 298,68 điểm. Nhưng từ khoảng 13h30 trở đi, lực cầu gia tăng giúp chỉ số lấy lại sắc xanh, với mức cao nhất trong phiên tại 303,35 điểm. Kết phiên, HNX-Index tăng 1,11 điểm (+0,37%) lên 302,88 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: THD tăng 600 đồng, NVB tăng 300 đồng, VC3 tăng 1.900 đồng. Ở chiều ngược lại, PXS giảm 60 đồng.

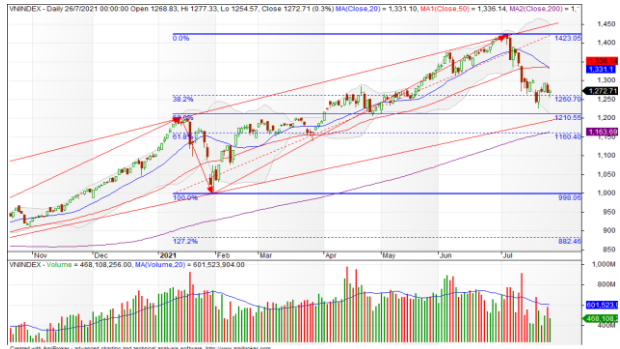
GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 70,97 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 3 triệu cổ phiếu. MBB là mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất với 117,4 tỷ đồng tương ứng với 4,3 triệu cổ phiếu, tiếp theo là KDH với 100,5 tỷ đồng tương ứng với 2,5 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, MSB là mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất với 137,1 tỷ đồng tương ứng với 4,9 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 8,58 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 308 nghìn cổ phiếu. DXS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 10,6 tỷ đồng tương ứng với 354 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là BVS với 2,9 tỷ đồng tương ứng với 108 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, NTP là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 4,4 tỷ đồng tương ứng với 87 nghìn cổ phiếu.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index hồi phục nhẹ trong phiên đầu tuần với thanh khoản suy giảm so với phiên trước đó và tiếp tục thấp hơn mức trung bình 20 phiên cho thấy lực cầu mua lên là chưa thực sự mạnh, tâm lý nhà đầu tư vẫn có sự thận trọng nhất định.

Góc nhìn về phân tích kỹ thuật là lý thuyết sóng Elliott với việc sóng tăng 5 (từ 1.000 điểm lên 1.420 điểm) đã kết thúc khi đạt đến độ dài của sóng tăng 3 (từ 780 điểm lên 1.200 điểm) với mức tăng cùng là 420 điểm.

Và với việc thị trường giảm mạnh trong phiên 6/7 qua đó xuyên thủng hỗ trợ ngắn hạn quanh MA20 ngày với thanh khoản cao hơn trung bình 20 phiên thì thị trường đã xác nhận bước sang sóng điều chỉnh a với target của sóng a quanh ngưỡng 1.210 điểm (fibonacci retracement 50% sóng tăng 5). Thực tế là VN-Index đã chạm đến ngưỡng 1.225 điểm trong phiên 20/7 rồi hồi phục từ đây.

Với diễn biến hiện tại, có thể tạm coi sóng điều chỉnh a đã kết thúc và hiện tại đang là sóng hồi b với target đợt này trong khoảng 1.300-1.350 điểm (fibonacci retracement 31,8%-61,8% sóng điều chỉnh a).

Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 27/7, thị trường có thể sẽ tiếp tục hồi phục với target là ngưỡng kháng cự vừa mang tính tâm lý lẫn kỹ thuật quanh 1.300 điểm.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm	Tại thời điểm 16h, giá vàng SJC được Tập đoàn Vàng bạc đá quý Doji niêm yết ở mức giá: 56,8 - 57,5 triệu đồng/lượng, giảm 50.000 đồng/lượng ở cả hai chiều mua vào và bán ra so với sáng nay.
Tỷ giá trung tâm tăng 4 đồng	Tỷ giá trung tâm giữa đồng Việt Nam (VND) và đô la Mỹ (USD) sáng 26/7 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 23.213 VND/USD, tăng 4 đồng so với cuối tuần qua.

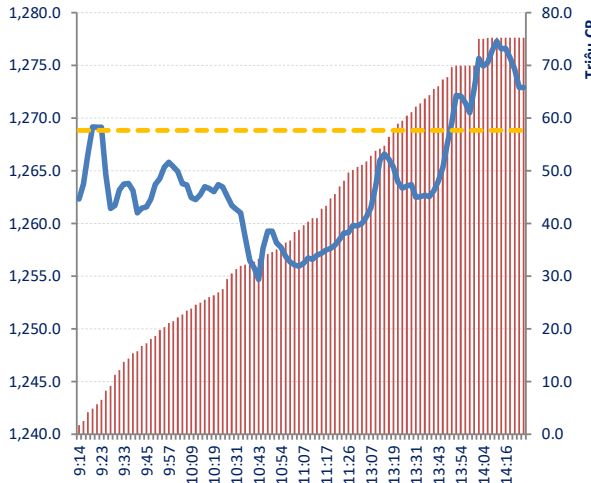
TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới tăng	Tại thời điểm 16 giờ, giá vàng thế giới tăng 7,45 USD/ounce tương ứng với 0,41% lên 1.809,15 USD/ounce.
Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm	Tính tới 16 giờ, chỉ số USD Index (DXY) giảm 0,171 điểm tương ứng 0,18% xuống 92,757 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1791 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,3779 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 110,32 JPY.
Giá dầu thế giới giảm	Tại thời điểm 16 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,63 USD/thùng tương ứng với 0,87% xuống 71,45 USD/thùng.
Chứng khoán Mỹ tăng điểm	Kết thúc phiên giao dịch ngày 23/7, Dow Jones tăng 238,2 điểm tương đương 0,68% lên 35.061,55 điểm. Nasdaq tăng 152,39 điểm tương đương 1,04% lên 14.836,99 điểm. Nasdaq Composite tăng 44,31 điểm tương đương 1,01% lên 4.411,79 điểm.

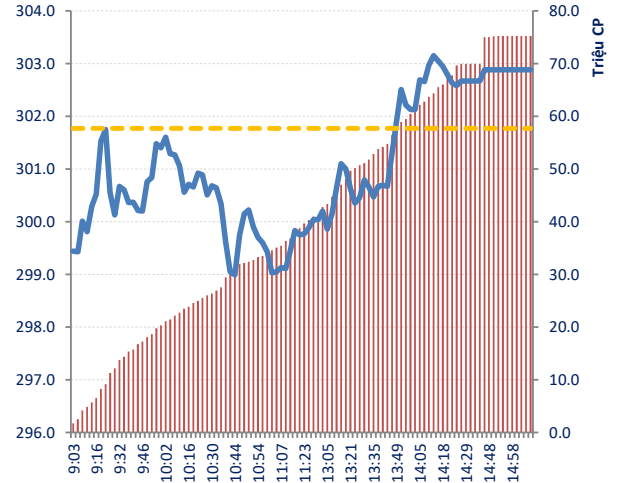


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

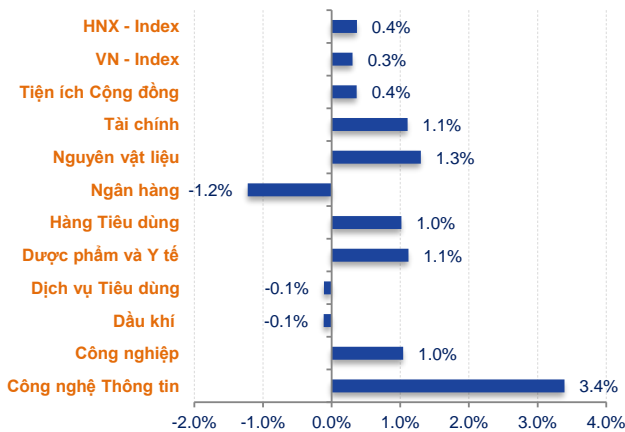
KLGD và VN-Index trong phiên



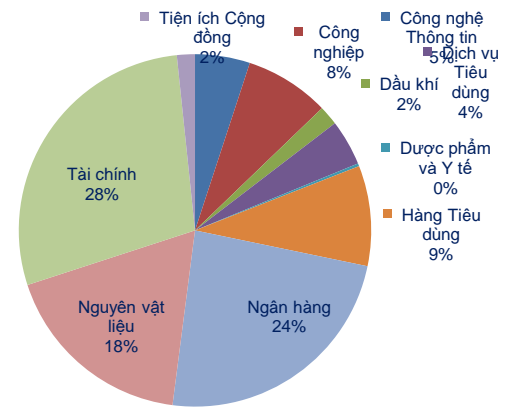
KLGD và HNX-Index trong phiên



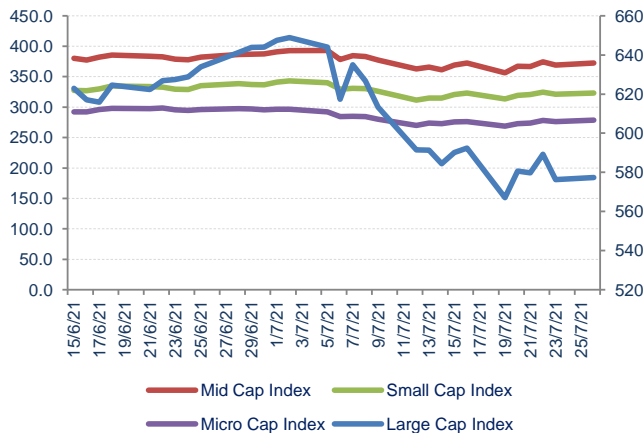
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



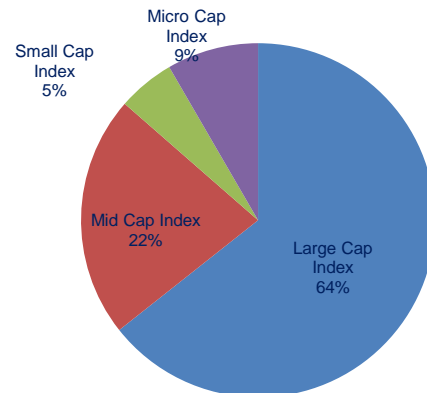
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	MSB	4,937,048	MBB	4,320,600
2	NVL	757,300	KDH	2,545,100
3	VHM	645,900	STB	952,000
4	HNG	494,700	NT2	721,500
5	NLG	384,800	SSI	525,300

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	BVS	103,500	VND	189,220
2	SHB	39,900	TDN	91,400
3	PVS	31,000	VCS	28,305
4	MDC	24,800	DXP	23,700
5	NBC	21,000	KLF	20,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HNG	8.25	8.08	↓ -2.06%	41,613,500
HPG	45.80	45.60	↓ -0.44%	24,369,795
MBB	27.75	27.20	↓ -1.98%	16,225,600
STB	28.70	28.70	→ 0.00%	15,127,600
TCB	49.50	49.00	↓ -1.01%	14,789,223

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	26.40	26.40	→ 0.00%	7,968,549
PVS	23.20	23.60	↑ 1.72%	6,338,846
VND	41.70	41.90	↑ 0.48%	6,107,720
HUT	7.80	8.10	↑ 3.85%	4,241,131
MBS	28.30	27.20	↓ -3.89%	3,834,022

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PTL	5.50	6.42	0.92	↑ 16.73%
PGI	22.25	23.80	1.55	↑ 6.97%
CMG	35.90	38.40	2.50	↑ 6.96%
FRT	33.80	36.15	2.35	↑ 6.95%
TMT	8.80	9.41	0.61	↑ 6.93%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
LM7	4.00	4.40	0.40	↑ 10.00%
VNT	46.10	50.70	4.60	↑ 9.98%
VC3	19.10	21.00	1.90	↑ 9.95%
KHS	20.20	22.20	2.00	↑ 9.90%
NFC	10.40	11.40	1.00	↑ 9.62%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HAS	12.85	12.00	-0.85	↓ -6.61%
TVT	24.00	22.50	-1.50	↓ -6.25%
HU3	8.10	7.60	-0.50	↓ -6.17%
CCI	19.05	18.00	-1.05	↓ -5.51%
ITD	17.35	16.40	-0.95	↓ -5.48%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KHG	19.10	17.20	-1.90	↓ -9.95%
PIC	11.30	10.20	-1.10	↓ -9.73%
L35	5.20	4.70	-0.50	↓ -9.62%
DL1	7.40	6.70	-0.70	↓ -9.46%
VMS	10.80	9.80	-1.00	↓ -9.26%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HNG	41,613,500	0.3%	23	358.9	1.0
HPG	24,369,795	3250.0%	4,054	11.3	2.3
MBB	16,225,600	20.1%	2,772	10.0	1.9
STB	15,127,600	9.4%	1,495	19.2	1.8
TCB	14,789,223	21.0%	4,613	10.7	2.1

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	7,968,549	14.2%	1,785	14.8	1.8
PVS	6,338,846	5.2%	1,427	16.3	0.9
VND	6,107,720	29.7%	4,860	8.6	2.0
HUT	4,241,131	-8.7%	(993)	-	0.7
MBS	3,834,022	16.9%	1,687	16.8	2.2

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PTL	↑ 16.7%	0.0%	1	5,568.4	0.8
PGI	↑ 7.0%	12.6%	2,148	10.4	1.3
CMG	↑ 7.0%	7.6%	1,769	20.3	1.5
FRT	↑ 7.0%	1.5%	238	142.3	2.1
TMT	↑ 6.9%	2.0%	231	38.1	0.8

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
LM7	↑ 10.0%	-21.0%	(1,557)	-	0.7
VNT	↑ 10.0%	-9.2%	(1,475)	-	3.1
VC3	↑ 9.9%	3.0%	360	53.1	1.6
KHS	↑ 9.9%	15.1%	2,541	7.9	1.1
NFC	↑ 9.6%	5.4%	626	16.6	0.9

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
MSB	4,937,048	16.2%	2,334	12.1	1.9
NVL	757,300	13.1%	3,004	34.3	2.9
VHM	645,900	31.2%	8,023	13.4	3.8
HNG	494,700	0.3%	23	358.9	1.0
NLG	384,800	13.2%	3,849	10.3	1.2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
BVS	103,500	11.6%	3,036	8.7	1.0
SHB	39,900	14.2%	1,785	14.8	1.8
PVS	31,000	5.2%	1,427	16.3	0.9
MDC	24,800	12.9%	1,446	5.9	0.7
NBC	21,000	45.2%	5,610	1.9	0.9

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	359,761	22.1%	5,708	17.0	3.6
VHM	353,952	31.2%	8,023	13.4	3.8
VIC	351,773	5.2%	1,969	52.8	2.6
HPG	204,860	31.1%	4,054	11.3	2.3
VNM	183,080	33.1%	5,222	16.8	5.4

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
THD	72,065	51.6%	10,779	19.1	12.7
SHB	50,835	14.2%	1,785	14.8	1.8
VCS	18,528	39.6%	9,561	12.1	4.4
VND	17,891	29.7%	4,860	8.6	2.0
BAB	15,445	7.8%	931	23.4	1.8

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
RIC	2.94	-9.3%	(1,030)	-	1.7
CTS	2.74	18.7%	2,444	8.3	1.5
IJC	2.48	25.8%	3,957	6.1	1.6
PVD	2.32	0.4%	134	128.3	0.5
ABS	2.21	7.7%	896	21.8	1.7

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
WSS	2.50	-0.5%	(45)	-	0.7
SPI	2.42	-11.2%	(1,049)	-	1.8
PSI	2.40	1.8%	183	47.6	0.8
APS	2.36	23.9%	2,370	4.7	1.0
ART	2.28	2.3%	270	30.8	0.7



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trường phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Tổ trưởng: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn
